

Số: /BC-PVCTB

Thái Bình, ngày tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch, nhiệm vụ năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-XLKD ngày 13/03/2019 của Tổng giám đốc Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc “Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình”.

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC-TB).

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình xin báo cáo trước Đại hội tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 của PVC-TB với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

Bảng 01: Kết quả thực hiện SXKD năm 2018

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Năm 2018			Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2017 (%)
			KH phê duyệt	Thực hiện	Tỷ lệ HTKH (%)	
A	B	1	2	3	4 = 3/2	5 = 3/1
1	Giá trị SXKD	275,55	304	135,56	44,6%	49,2%
2	Doanh thu	145,07	200	158,98	79,5%	109,6%
3	Lợi nhuận	(3,78)	-	(19,54)		
4	Nộp NSNN	4,9	4,3	3,71	86,2%	75,7%
5	LĐ Bình quân	215	250	201	80,4%	93,5%
6	Thu nhập bình quân	6,75	7,12	7,15	100,4%	105,9%

- ✓ Ghi chú: Kế hoạch SXKD năm 2018 đã được Tổng công ty giao tại Quyết định 1113/QĐ-XLKD ngày 04/4/2018 và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên PVC-TB thông qua tại Nghị quyết số 42/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 11/5/2018.
- ✓ Giá trị thực hiện năm 2018 lấy theo BCTC đã được kiểm toán của đơn vị.

❖ **Một số khó khăn vướng mắc dẫn đến chỉ số lợi nhuận không đạt:**

- Trong năm 2018, giá trị sản lượng của PVC-TB đạt 44,6% kế hoạch Tổng công ty giao và đạt 49,2% so với cùng kỳ năm 2017; Trong đó: sản lượng từ hoạt động xây lắp chiếm 62%, kinh doanh khách sạn chiếm 33%, kinh doanh BĐS chiếm 4% và 1% từ hoạt động cung cấp bê tông thương phẩm.
- Doanh thu của PVC-TB đạt 79,5% so với kế hoạch năm và đạt 109,6% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, doanh thu từ hoạt động xây lắp chiếm 70%, kinh doanh khách sạn chiếm 26%, kinh doanh bất động sản 3%; còn lại là doanh thu khác từ hoạt động cung cấp bê tông thương phẩm cho các khách hàng lẻ và hoạt động tài chính 1%.

Giá trị sản lượng và doanh thu của PVC-TB năm 2018 không đạt theo kế hoạch đề ra, đồng thời giá trị lợi nhuận âm (-) do một số nguyên nhân chủ yếu sau đây:

1.1 Do hoạt động thi công xây lắp tại Hạng mục kho than số 2 và số 3 tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2:

Do công tác nghiệm thu thanh toán tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2 rất chậm, dòng tiền thu về không đủ và kịp thời để trả gốc và lãi vay ngân hàng. Tính đến hết ngày 31/12/2018, sản lượng thực tế thi công của đơn vị tại kho than số 2, số 3 là hơn **384,4** tỷ đồng (bao gồm cả thi công phần xử lý nền kho than), tổng giá trị đã xuất hóa đơn là **294,58** tỷ đồng và giá trị Tổng thầu PVC phải thanh toán sau khi khấu trừ tạm ứng và giữ lại 3% theo hợp đồng là **245,46** tỷ đồng, tuy nhiên, cho đến 31/12/2018, Tổng thầu PVC mới chi trả cho PVC-TB được **216,46** tỷ đồng, giá trị Tổng công ty PVC còn phải trả cho PVC-TB là **29** tỷ đồng.

Mặt khác, từ đầu tháng 9/2018 PVC-TB luôn trong tình trạng quá hạn trả gốc và lãi vay Ngân hàng, do đó phía Ngân hàng không tiếp tục giải ngân cho PVC-TB dẫn đến đơn vị không có nguồn vốn để triển khai thực hiện các công việc tiếp theo và phải dừng thi công. Đến nay, mặc dù PVC-TB đã được Tổng công ty hỗ trợ trả nợ xong phần quá hạn, tuy nhiên phía Ngân hàng PV Combank đang tạm dừng giải ngân cho PVC-TB mà phải theo dõi sau 1 tháng thì mới tiếp tục giải ngân. Do đó PVC-TB không có nguồn vốn để triển khai các công việc khác tại dự án NMNĐ Thái Bình 2, ảnh hưởng rất lớn tới tiến độ thi công tại của đơn vị và phát sinh thêm nhiều chi phí.

1.2 Do công tác kinh doanh dịch vụ khách sạn:

PVC-TB đã vận hành Khách sạn Dầu khí an toàn, có tăng trưởng, đạt kế hoạch năm đã đề ra tuy nhiên doanh thu vẫn ở mức thấp, chưa đủ bù đắp được chi phí lãi vay, khấu hao, trả nợ gốc ngân hàng. Việc tiêu thụ các căn hộ chung cư và cho thuê văn phòng làm việc tại dự án cũng rất hạn chế do nhu cầu tại thị trường BĐS Thái Bình không cao.

1.3 Do công tác cung cấp bê tông thương phẩm

Do công tác thi công tại hạng mục kho than số 2&3 - Dự án NMNĐ Thái Bình 2 của đơn vị đang tạm dừng do đó ảnh hưởng tới kế hoạch cung cấp bê tông của đơn vị. Việc cung cấp bê tông cho đơn vị ngoài của PVC-TB cũng không nhiều do các đơn vị mua bê tông cũng khó khăn về tài chính, nợ đọng tiền mua bê tông như IMICO: 8,57 tỷ đồng; PVC VINACONEX 1,09 tỷ đồng; Dầu khí Đông Đô: 0,98 tỷ đồng...

1.4 Do công tác thu hồi công nợ

Công tác thu hồi công nợ còn chậm và tồn đọng lớn trong đó nhiều khoản công nợ quá hạn. PVC-TB cũng đã rất tích cực trong công tác thu hồi công nợ và đã thành lập Tổ công tác để tập trung nhiệm vụ thu hồi công nợ nhưng vẫn chưa đạt được kết quả như

mong muốn. Tính đến ngày 01/01/2018 tổng công nợ phải thu khó đòi tại PVC -TB là **53,05** tỷ đồng, cụ thể: Công ty IMICO: 16,292 tỷ đồng; Công ty CP Phát triển Mêkông 8,745 tỷ đồng; công ty TNHH Hợp Thành: 21,413 tỷ đồng; PVC VINACONEX: 1,179 tỷ đồng; Delta: 0,455 tỷ đồng, CN XLDK Phía Bắc: 0,037 tỷ đồng, CN Công ty Sông Đà 12: 0,03 tỷ đồng, Công ty CP Đầu tư và thương mại Thái Hưng: 0,018 tỷ đồng và công nợ từ các khách hàng mua căn hộ chung cư: 4,85 tỷ đồng. Trong năm 2018, đơn vị mới chỉ thu hồi được **4,88** tỷ đồng công nợ phải thu khó đòi và trích lập thêm **1,25** tỷ đồng nợ khó đòi từ các đơn vị khác, tổng số công nợ khó đòi phải thu của PVC-TB đến hết 31/12/2018 khoảng **49,42** tỷ đồng. Các khoản này đã và sẽ tiếp tục phải trích lập dự phòng theo quy định và đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các khoản lỗ của đơn vị.

2. Đánh giá các mặt công tác chính năm 2018

2.1 Công tác xây lắp:

- Tính đến hết 31/12/2018, PVC-TB đã hoàn thành thi công xong toàn bộ phần cọc, đổ bê tông nền kho than số 2 và số 3; công tác đào đất móng và đổ bê tông lót móng kho than số 2, tiếp tục triển khai đối với kho than số 3. Phần đài móng đã đổ bê tông xong 90/98 đài cho kho số 2 và 28/88 đài cho kho số 3
- Đối với phần kết cấu thép kho than số 2&3: Đã nhập được khoảng 2.268 tấn thép đạt 42,8% KL vật tư để triển khai công tác gia công chế tạo, chuyển về công trường 42,5 tấn kết cấu thép và nhập về công trường được 880 con bulong móng đạt 56% số lượng. Để đảm bảo tiến độ và chất lượng đề ra, PVC-TB đã tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc Nhà thầu phụ COLAVI tập trung thực hiện công tác gia công, chế tạo cho phần kết cấu thép kho than số 2&3.
- Công tác nghiệm thu thanh toán: Trong năm 2018, đơn vị đã lên được 8 phiếu giá thanh toán với giá trị sau thuế là 121,97 tỷ đồng.

2.2 Công tác cung cấp bê tông thương phẩm

- Trong năm 2018, PVC-TB chỉ cung cấp cho nội bộ kho than khoảng 4.870m³ bê tông và khoảng 800m³ cho một số đơn vị thi công tại dự án NMNĐ Thái Bình 2.

2.3 Kinh doanh dịch vụ Khách sạn Dầu khí Thái Bình:

- Trong năm 2018, Công ty đã tổ chức khai thác vận hành toàn bộ tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình ổn định, an toàn. Chất lượng dịch vụ được đảm bảo và không ngừng được nâng cao. Công tác quảng bá và chăm sóc khách hàng được chú trọng. Công suất sử dụng phòng đạt khoảng gần 50%.
- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn năm 2018 đạt 40,86 tỷ đồng, lợi nhuận sau khấu hao và lãi vay lỗ 10,81 tỷ đồng.

2.4 Kinh doanh Bất động sản:

- Việc tiêu thụ các căn hộ chung cư tại dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình rất khó khăn, lượng căn hộ chưa tiêu thụ được vẫn còn nhiều. Trong năm 2018, đơn vị chỉ cho thuê thêm 200m² sàn thương mại và cho thuê 1 căn hộ chung cư diện tích 52,8m². Cho đến thời điểm hiện tại, PVC-TB cũng mới chỉ tiêu thụ được 19/47 căn hộ và gần 2.600m²/4.800m² sàn thương mại.
- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh BĐS năm 2018 của PVC-TB đạt 4,95 tỷ đồng.

2.5 Công tác quyết toán dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình

- PVC-TB đang rất tập trung để hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án đầu tư theo quy định, tuy nhiên, việc quyết toán dự án đầu tư vẫn chưa thể triển khai được mà vẫn

còn một số vướng mắc tồn tại của Hợp đồng 20/2010/ KSDKTB/PVEP-PVC ngày 03/07/2010.

- Để giải quyết vướng mắc trên, PVC-TB đang làm việc với các đơn vị liên quan để xử lý dứt điểm mọi vấn đề.

2.6 Công tác thu xếp vốn:

- Nguồn thu chủ yếu của đơn vị là từ hoạt động xây lắp, kinh doanh Khách sạn, thu từ cho thuê văn phòng và sàn thương mại và một phần từ thu hồi công nợ khó đòi.
- Trong năm 2018, PVC-TB đã chủ động tập trung toàn bộ nguồn lực để thi công kho than số 02 và 03 của Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC_PVCTB-PVSD-CCU tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 nhằm đảm bảo đúng tiến độ PVC giao. Theo đó, PVC-TB cũng huy động toàn bộ tài chính của đơn vị để phục vụ công tác thi công. Để đảm bảo nguồn tài chính thực hiện Hợp đồng số 52, PVC-TB hiện đang vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCbank) - Chi nhánh Thái Bình với hạn mức 106.988.423.126 đồng, đã giải ngân trong năm 2018 với tổng số tiền là 141.165.053.148 đồng để tạm ứng, thanh toán cho các nhà cung cấp, thầu phụ thi công kho than và thực hiện cấp bảo lãnh thực hiện Hợp đồng số 52 đến ngày 30/12/2018 với số tiền là 14.826.074.222 đồng.
- Hàng tháng đơn vị đang phải thanh toán khoản lãi vay ngắn hạn phục vụ thi công Hợp đồng số 52 trung bình khoảng 600 triệu đồng/tháng và lãi vay đầu tư dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình khoảng 920 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, đơn vị vẫn trả gốc vay đầu tư dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình theo đúng lịch trả nợ đã thống nhất với Pvcbank (năm 2018 trả gốc là 3,75 tỷ đồng). Trong khi đó, dòng tiền thu về từ hoạt động kinh doanh Khách sạn chỉ trả được 2/3 tiền lãi vay đầu tư. Áp lực trả gốc và lãi hàng tháng khiến PVC – TB gặp không ít khó khăn trong việc thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm kế tiếp.
- Dòng tiền thu từ thi công Hợp đồng 52 chậm, kèm theo Tổng thầu PVC mới chỉ thanh toán được 216,46 tỷ /294,58 tỷ khiến cho PVC-TB gặp khó khăn trong công tác cân đối nguồn vốn thanh toán cho các thầu phụ, ảnh hưởng tới tiến độ thi công Kho than theo tiến độ PVC giao và ảnh hưởng tới nguồn trả lãi vay, chi phí ban chỉ huy công trường và chi phí quản lý công ty.

2.7 Công tác kiểm toán, báo cáo tài chính năm 2018

PVC-TB đã thực hiện thuê đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị, tính đến ngày 15/03/2019 đơn vị đã hoàn thành công tác kiểm toán. Đơn vị cũng đã lập Báo cáo tài chính tự lập sau kiểm toán, báo cáo quản trị và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gửi Tổng công ty theo đúng quy định.

2.8 Công tác lao động, đào tạo

- PVC-TB đã triển khai xây dựng và thực hiện phương án định biên lao động của các Phòng/Ban chức năng Công ty năm 2018. Ngày 28/5/2018. Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 55/QĐ-PVCTB-HĐQT phê duyệt phương án định biên lao động tại văn phòng Công ty năm 2018 trong đó giảm 10 người so với số lượng lao động trước định biên. Đến 31/12/2018 tổng số CBCNV toàn Công ty là 194 người
- Căn cứ tình hình SXKD thực tế năm 2018 của đơn vị nên nhu cầu đào tạo và phát triển nhân lực không đào tạo mới, Công ty chủ yếu cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng do Tập đoàn và Tổng công ty tổ chức.

- Công tác tổ chức bộ máy, sử dụng lao động trong năm 2018 của PVC-TB tuân thủ các quy chế, quy định của Pháp luật và của Tổng công ty, đảm bảo thu nhập và quyền lợi cho người lao động.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.
- Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng kho than – Dự án Nhà máy NĐ Thái Bình 2.
- Căn cứ kế hoạch cung cấp bê tông tại Dự án Nhà máy NMNĐ Thái Bình 2.
- Căn cứ vào tình hình thực tế kinh doanh dịch vụ tại Khách sạn Dầu khí Thái Bình.

2. Nhiệm vụ trọng tâm, kế hoạch năm 2019

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2019 được Tổng công ty phê duyệt.
- Tập trung các điều kiện về nhân lực, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công hạng mục Kho than kín – Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Tổng thầu/Chủ đầu tư, đồng thời đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ SXKD của đơn vị.
- Khai thác tối đa công suất của trạm trộn bê tông, đẩy mạnh công tác cung cấp bê tông thương phẩm tại Công trình Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
- Tổ chức vận hành khai thác Khách sạn dầu khí đạt hiệu quả cao nhất. Tập trung tìm mọi biện pháp để hoàn thành bán các căn hộ và cho thuê các diện tích văn phòng làm việc, thương mại dịch vụ của dự án để thu hồi vốn đầu tư. Tiếp tục tìm kiếm đối tác và lập phương án chuyển nhượng dự án.
- Hoàn thành công tác thu hồi vốn đầu tư còn lại từ Tập đoàn/Ban QLDA NMNĐ Thái Bình 2 tại dự án Khu nhà ở CBCNV ngành Dầu khí Thái Bình.
- Xử lý dứt điểm công nợ phải thu từ các đơn vị (PVC-IMICO; PVC-VINACONEX-PVC-Đông Đô...) mua bê tông thương phẩm của PVC-TB tại dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình và dự án NMNĐ Thái Bình 2; Quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ nhằm đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị và tổ chức định biên lao động gián tiếp một các hợp lý; Hoàn thiện phương thức theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng xuất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện tiết giảm chi phí, tăng năng xuất lao động. Thực hiện tiết kiệm chi phí SXKD như: Chi phí quản lý doanh nghiệp, mua sắm trang thiết bị văn phòng và tài sản cố định, tận dụng tối đa các trang thiết bị hiện có nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng yêu cầu SXKD, phù hợp tốc độ tăng trưởng của đơn vị.
- Hoàn thành công tác quyết toán vốn đầu tư tại Dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình và quyết toán đầu tư Trạm trộn bê tông thương phẩm.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

Bảng 02: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (*)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019 (*)	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	239,00	26,00	83,00	82,00	48,00
2	Doanh thu	Tỷ đồng	167,20	25,20	58,00	50,00	34,00
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	-	-	-	-	-
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	4,00	1,00	1,00	1,00	1,00
5	Số LĐ bình quân	Người	183	187	187	187	171
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/thg	7,34	7,34	7,34	7,34	7,34

(*) Kế hoạch SXKD năm 2019 của PVC-TB đã được Tổng giám đốc Tổng công ty phê duyệt tại Quyết định số 582/QĐ-XLKD ngày 13/3/2019.

(Bảng phân tích chi tiết sản lượng - doanh thu - lợi nhuận năm 2019 kèm theo)

Trong năm 2019, chỉ tiêu lợi nhuận của PVC-TB dự báo âm do đơn vị phải đối diện nhiều khó khăn từ các tồn tại cũ đang tiếp tục bộc lộ; từ khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn việc mới, trong cơ chế thanh toán, cân đối dòng tiền để triển khai thực hiện thi công hạng mục kho than Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2; Công tác thu hồi công nợ chậm; Chi phí quản lý lớn; Hoạt động SXKD năm 2019 tại Chi nhánh Khách sạn Dầu khí Thái Bình tiếp tục dự báo lỗ. Bên cạnh đó, PVC-TB cũng nhận diện một số rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD năm 2019, như:

- Lỗ lũy kế của PVC-TB tại ngày 31/12/2018 khoảng 171 tỷ đồng, chiếm 38,06% vốn điều lệ. Công nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2018 khoảng 34,7 tỷ đồng ảnh hưởng tới khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và thu xếp vốn cho hoạt động thi công xây lắp trong năm 2019.
- Tiến độ thực hiện dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã bị trượt so với kế hoạch và hợp đồng đã ký dẫn đến phát sinh thêm nhiều chi phí.
- Công trình Khách sạn Dầu khí Thái Bình đã đi vào vận hành hơn 6 năm, nhiều hạng mục công trình đã bắt đầu xuống cấp và hư hỏng gây ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ làm giảm nguồn khách cũng như doanh thu của Khách sạn.
- Công nợ phải thu của PVC-TB tại thời điểm 31/12/2018 còn rất lớn, trong đó tồn đọng rất nhiều khoản công nợ khó đòi. Tiềm ẩn rủi ro trong việc tiếp tục trích lập dự phòng đối với những khoản công nợ không được xử lý và các khoản công nợ khác dự kiến sẽ quá hạn trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

4. Giải pháp nhằm đảm bảo hoàn thành Kế hoạch năm 2019.

- Tổ chức thi công xây dựng hạng mục Kho Than dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đảm bảo tiến độ chất lượng công trình hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình.

- Quản lý, kiểm tra giám sát chặt chẽ việc quản lý, phân bổ và sử dụng chi phí trong toàn công ty.
- Chủ động nguồn vốn để phục vụ thi công không bị gián đoạn.
- Thực hiện tiết kiệm chi phí SXKD như: Chi phí quản lý doanh nghiệp, mua sắm trang thiết bị văn phòng và tài sản cố định, tận dụng tối đa các trang thiết bị hiện có nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường công tác tiếp thị để hoàn thành bán các căn hộ và cho thuê sản thương mại để thu hồi vốn đầu tư.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ để tập chung nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường và chú trọng công tác hạch toán và kiểm soát chi phí/giá thành sản xuất bê tông thương phẩm đảm bảo hiệu quả kinh tế của hoạt động kinh doanh bê tông.

5. Một số đề xuất, kiến nghị:

Để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả hơn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và giảm thiểu các tác nhân gây lỗ cho đơn vị trong năm 2019, Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại Dầu khí Thái Bình kính đề nghị Đại hội đề xuất Tổng công ty xem xét, hỗ trợ một số nội dung sau:

5.1 Đối với công tác xây lắp:

- Kính đề nghị Tổng thầu PVC/Ban ĐHDA làm việc với Chủ đầu tư/Ban QLDA tạo điều kiện hỗ trợ cho PVC-TB sớm được nghiệm thu, thanh toán xong các mốc công việc đã hoàn thành theo Hợp đồng để đơn vị có nguồn tài chính thanh toán cho các đơn vị cung cấp vật tư và triển khai thi công tiếp các công việc còn lại cho hạng mục kho than số 2 và 3 – Dự án: NMNĐ Thái Bình 2.
- Kính đề nghị Tổng thầu PVC/Ban ĐHDA sớm thanh toán nốt khoản công nợ cho PVC-TB từ việc thi công tại hạng mục kho than số 2&3 mà PVC-TB đã lên phiếu giá, xuất hóa đơn.
- Kính đề nghị Tổng thầu PVC/Ban ĐHDA tạo điều kiện hỗ trợ cho PVC-TB được thanh toán chi phí thiết kế cho phần kết cấu thép kho than số 2&3 để PVC - TB có nguồn tài chính thanh toán cho nhà thầu phụ thực hiện công việc này.
- Kính đề nghị Tổng thầu PVC/Ban ĐHDA không thực hiện việc thu phí quản lý của Tổng thầu đối với phần “Thiết kế, mua sắm vật tư, gia công, chế tạo và lắp dựng phần kết cấu thép kho than số 2&3 Dự án NMNĐ Thái Bình 2” theo đúng quyết định số 432/QĐ-XLKD ngày 16/05/2014 của HĐQT Tổng công ty đã phê chuẩn.
- Kính đề nghị Tổng thầu PVC/Ban ĐHDA sớm xác nhận giá trị mốc thanh toán số 1.1.13 phần cọc xử lý nền kho than để PVC-TB có cơ sở xuất hóa đơn theo quy định và không bị vi phạm theo quy định về luật thuế cũng như đơn vị có nguồn tiền để triển khai thi công tiếp các công việc tại hạng mục kho than số 2 và số 3.
- Kính đề nghị Tổng công ty PVC/Ban ĐHDA xem xét kiến nghị với Chủ đầu tư về việc thanh toán phần công tác thi công đất đào cho phù hợp với khối lượng thi công thực tế theo biện pháp thi công đã được chấp thuận.

5.2 Đối với Khách sạn Dầu khí Thái Bình

- Kính đề nghị Tổng công ty hỗ trợ đôn đốc Ban ĐHDA và nhà thầu thi công khẩn trương hoàn thành một số các công việc còn tồn tại của Hợp đồng số 20/2010/KSDKTB/PVEP-PVC để PVC-TB có cơ sở xác định giá trị quyết toán theo

quy định và triển khai quyết toán Dự án đầu tư Khách sạn Dầu khí Thái Bình. Đồng thời, Tổng công ty cho phép PVC-TB được đối trừ khoản công nợ tiền bán bê tông thương phẩm của nhà thầu IMICO với giá trị Quyết toán Hợp đồng chìa khóa trao tay số 20/2010/KSDKTB/PVEP-PVC.

- Kính đề nghị Tổng công ty kiến nghị Tập đoàn xem xét có các biện pháp hỗ trợ cho Khách sạn Dầu khí Thái Bình thông qua việc khuyến khích các đơn vị trong Tập đoàn ưu tiên sử dụng các dịch vụ của Khách sạn;
- Kính đề nghị Tổng công ty kiến nghị Tập đoàn xem xét có ý kiến định hướng đề Nhà thầu chạy thử vận hành Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cân đối phương án sử dụng dịch vụ đưa đón, ăn nghỉ, hội nghị tại Khách sạn Dầu khí Thái Bình.

5.3 Đối với dự án khu nhà ở CBCNV ngành Dầu khí Thái Bình

- Kính đề nghị Tổng công ty kiến nghị Tập đoàn sớm phê duyệt dự án đầu tư cho Hạng mục Khu nhà ở Công nhân vận hành và sửa chữa NMNĐ Thái Bình 2 để PVC-TB có cơ sở phối hợp hoàn thành thủ tục chuyển giao toàn bộ dự án và nhận thanh toán phần giá trị chuyển giao còn lại 4,45 tỷ đồng.
- Kính đề nghị TCT kiến nghị Tập đoàn có ý kiến với Ban QLDA điện lực Dầu khí Thái Bình 2 sớm xem xét chấp thuận thanh toán trước cho PVC-TB số tiền còn lại từ việc chuyển giao dự án.
- Kính đề nghị Tổng công ty hỗ trợ PVC-TB trong công tác tiếp thị đấu thầu cho việc thi công hạng mục Khu nhà ở CBCNV vận hành và sửa chữa NMNĐTB2 tại phường Trần lãm và xã Vũ Chính TP Thái Bình để PVC-TB được nhận triển khai thi công đối với gói thầu trên.

5.4 Đối với công tác cung cấp bê tông thương phẩm

- Kính đề nghị Tổng công ty/Ban TCC- Xử lý nợ/ Ban TCKT PVC tạo điều kiện hỗ trợ thực hiện gán trừ công nợ ba bên giữa Tổng công ty PVC với các đơn vị mua bê tông của PVC-TB là : PVC Vinaconex, CN XLDK Phía Bắc, Công ty IMICO.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch nhiệm vụ năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu KTKH, VT.

GIÁM ĐỐC

Ngô Thanh Dũng